



www.trithucviet.com.vn

Member of  
**Allinial**  
GLOBAL®  
An association of legally independent firms

# CÔNG TY TNHH TRI THỨC VIỆT

## BẢN TIN NGHIỆP VỤ THÁNG 01 NĂM 2026



 [WWW.TRITHUCVIET.GROUP](http://WWW.TRITHUCVIET.GROUP)

 [INFO@TRITHUCVIET.COM.VN](mailto:INFO@TRITHUCVIET.COM.VN)



## PHẦN I: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU TƯ

1. Luật Đầu tư 2025, Số 43/2025/QH15 (Ban hành ngày 11/12/2025 có hiệu lực ngày 01/03/2026)

## PHẦN II: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

1. Luật Thuế giá trị gia tăng sửa đổi 2025 (Ban hành ngày 11/12/2025 có hiệu lực ngày 01/01/2026)

2. Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt 2025 (Ban hành 14/06/2025 có hiệu lực ngày 01/01/2026)

3. Luật Quản lý thuế 2025 số 108/2025/QH15 áp dụng năm 2026 (Ban hành ngày 10/12/2025 có hiệu lực ngày 01/07/2026, có điều khoản có hiệu lực ngay từ ngày 01/01/2026)

4. Luật Thuế thu nhập cá nhân 2025 số 109/2025/QH15 áp dụng 2026 (Ban hành ngày 10/12/2025 có hiệu lực ngày 01/07/2026)

5. Nghị quyết 110/2025/UBTVQH15 quy định về điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân do Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Ban hành ngày 17/10/2025 có hiệu lực ngày 01/01/2026)

6. Nghị định số: 310/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 125/2020/nđ-cp ngày 19 tháng 10 năm 2020 của chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn (Ban hành ngày 02/12/2025 có hiệu lực ngày 16/01/2026)

7. Bỏ thuế khoán đối với hộ kinh doanh từ ngày 01/01/2026



### **PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN**

1. Thông tư 99/2025/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp (Ban hành ngày 27/10/2025 có hiệu lực ngày 01/01/2026)
2. Thông tư 107/2025/TT-BTC hướng dẫn kế toán quỹ bảo hiểm xã hội, quỹ bảo hiểm y tế (Ban hành ngày 14/11/2025 có hiệu lực ngày 01/01/2026)

### **PHẦN IV: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ HÓA ĐƠN - CHỨNG TỪ**

1. Nghị định số: 310/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn (Ban hành ngày 02/12/2025 có hiệu lực ngày 16/01/2026)

### **PHẦN V: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ LAO ĐỘNG – TIỀN LƯƠNG**

1. Nghị định 337/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về giao kết thực hiện hợp đồng điện tử (Ban hành ngày 24/12/2025 có hiệu lực ngày 01/01/2026)





www.trithucviet.com.vn

Member of  
**Allinial**  
GLOBAL®  
An association of legally independent firms

## PHẦN I: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU TƯ

---

*1. Luật Đầu tư 2025, Số 43/2025/QH15 (Ban hành ngày 11/12/2025 có hiệu lực ngày 01/03/2026, có điều khoản có hiệu lực từ ngày 01/01/2026)*

**Lưu ý:** Luật Đầu tư 2025 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/03/2026, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 51 Luật Đầu tư 2025.

Cụ thể: “2. Điều 7 và Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Luật này có hiệu lực thi hành từ **ngày 01 tháng 7 năm 2026**.

3. Khoản 3 Điều 50 của Luật này có hiệu lực thi hành từ **ngày 01 tháng 01 năm 2026**.”

*(Tiếp theo)*

## PHẦN II: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

---

### *1. Luật Thuế giá trị gia tăng sửa đổi 2025 (Ban hành ngày 11/12/2025 có hiệu lực ngày 01/01/2026)*

Hộ kinh doanh có doanh thu dưới 500 triệu/năm sẽ không phải nộp thuế giá trị gia tăng.

Cụ thể, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi Luật Thuế giá trị gia tăng 2025 sửa đổi khoản 25 Điều 6 Luật Thuế giá trị gia tăng 2024 quy định hàng hóa, dịch vụ của hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh có mức doanh thu năm từ 500 triệu đồng trở xuống; tài sản của tổ chức, cá nhân không kinh doanh, không phải là người nộp thuế giá trị gia tăng bán ra; hàng dự trữ quốc gia do cơ quan dự trữ quốc gia bán ra; các khoản thu phí, lệ phí theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí là đối tượng không phải chịu thuế giá trị gia tăng từ ngày 01/01/2026.

So với quy định trước đây, tại Luật Thuế giá trị gia tăng 2024 chỉ miễn thuế giá trị gia tăng đối với hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh có doanh thu hàng năm từ 200 triệu đồng trở xuống.

Tuy nhiên kể từ ngày 01/01/2026, các cá nhân, hộ kinh doanh có tổng mức doanh thu trong năm từ 500 triệu đồng trở xuống sẽ không phải nộp thuế giá trị gia tăng (ngưỡng chịu thuế giá trị gia tăng cao hơn gấp 2 lần so với quy định trước đây).

*(Tiếp theo)*

## PHẦN II: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

### 1. Luật Thuế giá trị gia tăng sửa đổi 2025 (Ban hành ngày 11/12/2025 có hiệu lực ngày 01/01/2026)

1. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 5 như sau:

*“1. Sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu.*

*Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã mua sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường bán cho doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khác thì không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng nhưng được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào”*

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 9 như sau:

*“5. Phế phẩm, phụ phẩm, phế liệu được thu hồi trong quá trình sản xuất thì áp dụng mức thuế suất của mặt hàng phế phẩm, phụ phẩm, phế liệu đó.”*

3. Bãi bỏ khoản 3 Điều 12 và điểm c khoản 9 Điều 15

\* **Lưu ý:** Kỳ kê khai đầu tiên đối với đa số hộ kinh doanh là quý 1/2026, nộp chậm nhất ngày 30/4/2026, nhưng việc chuẩn bị sổ sách, hóa đơn cần được thực hiện ngay từ đầu năm.

(Tiếp theo)

## PHẦN II: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

---

### 2. Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt 2025 (Ban hành 14/06/2025 có hiệu lực ngày 01/01/2026)

- Đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt:

Cụ thể, các loại hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt gồm:

(1) Đối với hàng hóa

- Thuốc lá theo quy định của Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá;
- Rượu theo quy định của Luật Phòng, chống tác hại của rượu bia;
- Bia theo quy định của Luật Phòng, chống tác hại của rượu bia;
- Xe có gắn động cơ dưới 24 chỗ, bao gồm: xe ô tô chở người; xe chở người bốn bánh có gắn động cơ; xe ô tô pick-up chở người; xe ô tô pick-up chở hàng cabin kép; xe ô tô tải VAN có từ hai hàng ghế trở lên, có thiết kế vách ngăn cố định giữa khoang chở người và khoang chở hàng;
- Xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh có dung tích xi lanh trên 125 cm<sup>3</sup>;
- Máy bay, trực thăng, tàu lượn và du thuyền;
- Xăng các loại;
- Điều hoà nhiệt độ công suất trên 24.000 BTU đến 90.000 BTU trừ loại theo thiết kế của nhà sản xuất chỉ để lắp trên phương tiện vận tải bao gồm ô tô, toa xe lửa, máy bay, trực thăng, tàu, thuyền.

Trường hợp tổ chức, cá nhân sản xuất bán hoặc tổ chức, cá nhân nhập khẩu nhập tách riêng từng bộ phận là cục nóng hoặc cục lạnh thì hàng hóa bán ra hoặc nhập khẩu (cục nóng, cục lạnh) vẫn thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt như đối với sản phẩm hoàn chỉnh (máy điều hoà nhiệt độ hoàn chỉnh);

(Tiếp theo)

## PHẦN II: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

---

### *2. Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt 2025 (Ban hành 14/06/2025 có hiệu lực ngày 01/01/2026)*

- Bài lá;
  - Vàng mã, hàng mã, không bao gồm hàng mã là đồ chơi trẻ em và đồ dùng dạy học;
  - Nước giải khát theo Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) có hàm lượng đường trên 5g/100ml.
- Hàng hóa nêu trên là sản phẩm hoàn chỉnh, không bao gồm linh kiện để lắp ráp các hàng hóa này.

(2) Đối với dịch vụ bao gồm:

- Kinh doanh vũ trường;
- Kinh doanh mát-xa (massage), ka-ra-ô-kê (karaoke);
- Kinh doanh ca-si-nô (casino); trò chơi điện tử có thưởng bao gồm trò chơi bằng máy giắc-pốt (jackpot), máy sò-lot (slot) và các loại máy tương tự;
- Kinh doanh đặt cược bao gồm đặt cược thể thao, giải trí và các hình thức đặt cược khác theo quy định của pháp luật;
- Kinh doanh gôn (golf);
- Kinh doanh xổ số.

Trường hợp cần thiết phải sửa đổi, bổ sung đối tượng chịu thuế để phù hợp với bối cảnh kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ, Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt 2025 có hiệu lực từ ngày 01/01/2026 và thay thế Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt 2008.

*(Tiếp theo)*

## PHẦN II: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

---

### ***3. Luật Quản lý thuế 2025 số 108/2025/QH15 áp dụng năm 2026 (Ban hành ngày 10/12/2025 có hiệu lực ngày 01/07/2026, có điều khoản có hiệu lực ngay từ ngày 01/01/2026)***

Quy định riêng: cho hộ, cá nhân kinh doanh về khai, tính, khấu trừ thuế tại Điều 13 và sử dụng HĐĐT tại Điều 26 có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

Lưu ý: Luật Quản lý thuế 2025 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026, trừ quy định tại Điều 13 và việc sử dụng hóa đơn điện tử của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh quy định tại Điều 26 Luật Quản lý thuế 2025 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026.

### ***4. Luật Thuế thu nhập cá nhân 2025 số 109/2025/QH15 áp dụng 2026 (Ban hành ngày 10/12/2025 có hiệu lực ngày 01/07/2026)***

Luật Thuế thu nhập cá nhân 2025: quy định về người nộp thuế, thu nhập chịu thuế, thu nhập được miễn thuế, giảm thuế và căn cứ tính thuế thu nhập cá nhân.

Theo đó, người nộp thuế thu nhập cá nhân được quy định như sau:

- Người nộp thuế thu nhập cá nhân là cá nhân cư trú có thu nhập chịu thuế quy định tại Điều 3 Luật Thuế thu nhập cá nhân 2025 phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam và cá nhân không cư trú có thu nhập chịu thuế quy định tại Điều 3 Luật Thuế thu nhập cá nhân 2025 phát sinh trong lãnh thổ Việt Nam.

## PHẦN II: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

---

### ***4. Luật Thuế thu nhập cá nhân 2025 số 109/2025/QH15 áp dụng 2026 (Ban hành ngày 10/12/2025 có hiệu lực ngày 01/07/2026)***

- Cá nhân cư trú là người đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

+ Có mặt tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên tính trong 01 năm dương lịch hoặc tính theo 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam;

+ Có nơi ở thường xuyên tại Việt Nam, bao gồm có nơi ở đăng ký thường trú hoặc có nhà thuê để ở tại Việt Nam theo hợp đồng thuê có thời hạn.

- Cá nhân không cư trú là người không đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 2 Luật Thuế thu nhập cá nhân 2025.

Ngoài ra, tại Luật Thuế thu nhập cá nhân 2025 cũng quy định về quản lý thuế đối với thuế thu nhập cá nhân, cụ thể, căn cứ quy định của Luật Thuế thu nhập cá nhân 2025, Chính phủ quy định về kỳ tính thuế theo năm đối với thu nhập từ kinh doanh, thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú; kỳ tính thuế theo từng lần phát sinh đối với các khoản thu nhập khác của cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú; thời điểm xác định thu nhập tính thuế; quyết toán thuế; hoàn thuế đối với trường hợp cá nhân có số thuế đã nộp lớn hơn số thuế phải nộp hoặc chưa đến mức phải nộp; trách nhiệm khấu trừ, khai thay, nộp thay cho người nộp thuế phù hợp với quy định của Luật Quản lý thuế 2025.

## PHẦN II: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

### 4. Luật Thuế thu nhập cá nhân 2025 số 109/2025/QH15 áp dụng 2026 (Ban hành ngày 10/12/2025 có hiệu lực ngày 01/07/2026)

#### Điều 9. Biểu thuế lũy tiến từng phần từ 7 bậc xuống còn 5 bậc

Bậc thuế	Phần thu nhập tính thuế/năm (triệu đồng)	Phần thu nhập tính thuế/tháng (triệu đồng)	Thuế suất (%)
1	12	Đến 10	5
2	Trên 120 đến 360	Trên 10 đến 30	10
3	Trên 360 đến 720	Trên 30 đến 60	20
4	Trên 720 đến 1.200	Trên 60 đến 100	30
5	Trên 1.200	Trên 100	35

(Tiếp theo)

## PHẦN II: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

---

### ***4. Luật Thuế thu nhập cá nhân 2025 số 109/2025/QH15 áp dụng 2026 (Ban hành ngày 10/12/2025 có hiệu lực ngày 01/07/2026)***

#### **Điều 10. Giảm trừ gia cảnh**

1. Giảm trừ gia cảnh là số tiền được trừ vào thu nhập chịu thuế trước khi tính thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của người nộp thuế là cá nhân cư trú. Giảm trừ gia cảnh gồm:

- a) Mức giảm trừ đối với người nộp thuế là 15,5 triệu đồng/tháng (186 triệu đồng/năm);
- b) Mức giảm trừ đối với mỗi người phụ thuộc là 6,2 triệu đồng/tháng.

**Lưu ý:** Luật Thuế thu nhập cá nhân 2025 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026, trừ các quy định liên quan đến thu nhập từ kinh doanh, từ tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2026.

## PHẦN II: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

---

### ***5. Nghị quyết 110/2025/UBTVQH15 quy định về điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân do Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Ban hành ngày 17/10/2025 có hiệu lực ngày 01/01/2026)***

Chính thức nâng mức giảm trừ gia cảnh lên 15,5 triệu đồng/tháng từ 2026.

Theo đó, Nghị quyết 110/2025/UBTVQH15 điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Thuế thu nhập cá nhân 2007 như sau:

- Mức giảm trừ đối với đối tượng nộp thuế là 15,5 triệu đồng/tháng (186 triệu đồng/năm);
- Mức giảm trừ đối với mỗi người phụ thuộc là 6,2 triệu đồng/tháng.

Hiện hành, Nghị quyết 954/2020/UBTVQH14 quy định về mức giảm trừ gia cảnh như sau:

- Mức giảm trừ đối với đối tượng nộp thuế là 11 triệu đồng/tháng (132 triệu đồng/năm);
- Mức giảm trừ đối với mỗi người phụ thuộc là 4,4 triệu đồng/tháng.

Như vậy, từ kỳ tính thuế năm 2026 sẽ chính thức nâng mức giảm trừ gia cảnh với đối tượng nộp thuế lên 15,5 triệu đồng/tháng và nâng mức giảm trừ gia cảnh với mỗi người phụ thuộc lên 6,2 triệu đồng/tháng.

## PHẦN II: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

---

**5. Nghị quyết 110/2025/UBTVQH15 quy định về điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân do Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Ban hành ngày 17/10/2025 có hiệu lực ngày 01/01/2026)**

### Lưu ý:

- Giảm trừ gia cảnh là số tiền được trừ vào thu nhập chịu thuế trước khi tính thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của người nộp thuế là cá nhân cư trú.
- Việc xác định mức giảm trừ gia cảnh đối với người phụ thuộc thực hiện theo nguyên tắc mỗi người phụ thuộc chỉ được tính giảm trừ một lần vào một đối tượng nộp thuế.
- Người phụ thuộc là người mà đối tượng nộp thuế có trách nhiệm nuôi dưỡng, bao gồm:
  - + Con chưa thành niên; con bị tàn tật, không có khả năng lao động;
  - + Các cá nhân không có thu nhập hoặc có thu nhập không vượt quá mức quy định, bao gồm con thành niên đang học đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp hoặc học nghề; vợ hoặc chồng không có khả năng lao động; bố, mẹ đã hết tuổi lao động hoặc không có khả năng lao động; những người khác không nơi nương tựa mà người nộp thuế phải trực tiếp nuôi dưỡng.

Nghị quyết 110/2025/UBTVQH15 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026 và áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2026.

## PHẦN II: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

---

### ***6. Nghị định số: 310/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 125/2020/nđ-cp ngày 19 tháng 10 năm 2020 của chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn (Ban hành ngày 02/12/2025 có hiệu lực ngày 16/01/2026)***

Quy định về thuế được quy định cụ thể tại các Điều 1 của Nghị định này: Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

### ***7. Bỏ thuế khoán đối với hộ kinh doanh từ ngày 01/01/2026***

Theo tiêu mục 7 Mục II Nghị quyết 68-NQ/TW năm 2025, Trung ương đã nêu rõ nhiệm vụ hoàn thiện phương pháp quản lý thuế đối với hộ, cá nhân kinh doanh theo hướng minh bạch, công bằng.

“Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh  
– rà soát, hoàn thiện khung khổ pháp lý về kinh doanh cá thể; thu hẹp tối đa sự chênh lệch, tạo mọi điều kiện thuận lợi về tổ chức quản trị và chế độ tài chính, kế toán để khuyến khích hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp. Đẩy mạnh số hoá, minh bạch hoá, đơn giản hoá, dễ tuân thủ, dễ thực hiện đối với chế độ kế toán, thuế, bảo hiểm... để khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp. Xoá bỏ hình thức thuế khoán đối với hộ kinh doanh chậm nhất trong năm 2026.”

## PHẦN II: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

---

### 7. Bỏ thuế khoán đối với hộ kinh doanh từ ngày 01/01/2026

Bên cạnh đó, khoản 6 Điều 10 Nghị quyết 198/2025/QH15 quy định rõ thời điểm áp dụng cơ chế mới.

“Hỗ trợ thuế, phí, lệ phí

...

5. Chi phí đào tạo và đào tạo lại nhân lực của doanh nghiệp lớn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

6. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không áp dụng phương pháp khoán thuế từ ngày 01 tháng 01 năm 2026. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo pháp luật về quản lý thuế.

7. Chấm dứt việc thu, nộp lệ phí môn bài từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

8. Miễn thu phí, lệ phí cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đối với các loại giấy tờ nếu phải cấp lại, cấp đổi khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước theo quy định của pháp luật.”

Căn cứ các nghị quyết trên, từ 01/01/2026, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh không còn áp dụng phương pháp thuế khoán. Việc kê khai – nộp thuế sẽ được thực hiện theo Luật Quản lý thuế, dựa trên doanh thu thực tế và thông tin dữ liệu quản lý.

Từ năm 2026, thuế khoán chính thức bị xóa bỏ, thay bằng phương thức quản lý thuế theo dữ liệu và doanh thu – một nội dung trọng tâm trong nhóm chính sách mới về thuế, kế toán.

## PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN

---

### ***1. Thông tư 99/2025/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp (Ban hành ngày 27/10/2025 có hiệu lực ngày 01/01/2026)***

Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp từ 2026. Cụ thể, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã có hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp từ 2026.

Đơn cử, tại Điều 4 Thông tư 99/2025/TT-BTC quy định về đơn vị tiền tệ trong kế toán như sau:

(1) “Đơn vị tiền tệ trong kế toán” là Đồng Việt Nam (ký hiệu quốc gia là “đ”; ký hiệu quốc tế là “VND”) được dùng để ghi sổ kế toán, lập và trình bày Báo cáo tài chính của doanh nghiệp. Trường hợp doanh nghiệp chủ yếu thu, chi bằng ngoại tệ, đáp ứng được các yếu tố quy định tại (2), (3), (4) thì được chọn một loại ngoại tệ làm đơn vị tiền tệ trong kế toán để ghi sổ kế toán và chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật.

(2) Doanh nghiệp căn cứ vào các yếu tố sau đây để xác định đơn vị tiền tệ trong kế toán:

- Đơn vị tiền tệ mà ảnh hưởng chính đến giá bán hàng hóa, dịch vụ và thường là đơn vị tiền tệ dùng để niêm yết giá bán hàng hóa, dịch vụ và thanh toán;

- Đơn vị tiền tệ mà ảnh hưởng chính đến chi phí nhân công, chi phí nguyên vật liệu, chi phí sản xuất, kinh doanh khác và thường là đơn vị tiền tệ dùng để thanh toán cho các chi phí đó.

## PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN

---

### ***1. Thông tư 99/2025/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp (Ban hành ngày 27/10/2025 có hiệu lực ngày 01/01/2026)***

(3) Trường hợp căn cứ vào các yếu tố tại (2) mà doanh nghiệp chưa xác định được đơn vị tiền tệ trong kế toán thì các yếu tố sau đây cũng được xem xét để làm căn cứ xác định đơn vị tiền tệ trong kế toán của doanh nghiệp:

- Đơn vị tiền tệ sử dụng để huy động các nguồn lực tài chính (đơn vị tiền tệ sử dụng khi phát hành công cụ nợ, công cụ vốn,...);
- Đơn vị tiền tệ thường xuyên thu được từ các hoạt động kinh doanh và được sử dụng để tích trữ.

(4) Đơn vị tiền tệ trong kế toán phản ánh các giao dịch, sự kiện, điều kiện liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp. Sau khi xác định được đơn vị tiền tệ trong kế toán thì doanh nghiệp không được thay đổi, trừ khi có sự thay đổi lớn về hoạt động quản lý và kinh doanh dẫn đến thay đổi trọng yếu trong các giao dịch, sự kiện và điều kiện đó.

Thông tư 99/2025/TT-BTC hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2026 và áp dụng cho năm tài chính bắt đầu từ hoặc sau ngày 01/01/2026.

## PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN

### *2. Thông tư 107/2025/TT-BTC hướng dẫn kế toán quỹ bảo hiểm xã hội, quỹ bảo hiểm y tế (Ban hành ngày 14/11/2025 có hiệu lực ngày 01/01/2026)*

Quy định mới về tài khoản kế toán của quỹ BHXH, quỹ BHYT và quỹ BHTN từ 01/01/2026

Theo đó, quy định mới về tài khoản kế toán của quỹ bảo hiểm, quỹ bảo hiểm y tế, quỹ bảo hiểm thất nghiệp từ 01/01/2026 cụ thể như sau:

- Tài khoản kế toán phản ánh thường xuyên, liên tục, có hệ thống về tình hình thu, chi, kết dư quỹ bảo hiểm xã hội, quỹ bảo hiểm y tế, quỹ bảo hiểm thất nghiệp do cơ quan bảo hiểm xã hội quản lý; tình hình đầu tư quỹ bảo hiểm, trích lập các quỹ dự phòng và thanh toán giữa cơ quan bảo hiểm xã hội với nhau theo quy định của pháp luật.

- Phân loại và nguyên tắc sử dụng hệ thống tài khoản kế toán

+ Tài khoản trong bảng gồm tài khoản từ loại 1 đến loại 9, được hạch toán kép (hạch toán bút toán đối ứng giữa các tài khoản).

+ Tài khoản ngoài bảng gồm tài khoản loại 0, được hạch toán đơn (không hạch toán bút toán đối ứng giữa các tài khoản).

+ Căn cứ vào danh mục Hệ thống tài khoản kế toán tại Phụ lục I kèm theo Thông tư 107/2025/TT-BTC, cơ quan bảo hiểm xã hội lựa chọn tài khoản kế toán để áp dụng tại đơn vị phù hợp với cơ chế tài chính của quỹ bảo hiểm xã hội, quỹ bảo hiểm y tế, quỹ bảo hiểm thất nghiệp và hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

*(Tiếp theo)*

## PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN

---

### *2. Thông tư 107/2025/TT-BTC hướng dẫn kế toán quỹ bảo hiểm xã hội, quỹ bảo hiểm y tế (Ban hành ngày 14/11/2025 có hiệu lực ngày 01/01/2026)*

+ Cơ quan bảo hiểm xã hội được bổ sung các tài khoản chi tiết cho các tài khoản đã được quy định trong danh mục Hệ thống tài khoản kế toán tại Phụ lục I kèm theo Thông tư 107/2025/TT-BTC để hạch toán chi tiết phù hợp với yêu cầu quản lý của mình, đảm bảo theo dõi minh bạch, độc lập theo từng quỹ bảo hiểm và các quỹ thành phần của quỹ bảo hiểm xã hội theo quy định.

+ Trường hợp cần bổ sung tài khoản ngang cấp với các tài khoản đã được quy định trong danh mục Hệ thống tài khoản kế toán tại Phụ lục I kèm theo Thông tư 107/2025/TT-BTC thì cơ quan bảo hiểm xã hội phải thực hiện theo quy định tại Luật Kế toán 2015 để đảm bảo thống nhất trong sử dụng tài khoản và trình bày thông tin trên báo cáo tài chính, tránh bỏ sót hoặc trùng lặp thông tin báo cáo tài chính.

- Danh mục Hệ thống tài khoản kế toán, giải thích nội dung, kết cấu và phương pháp hạch toán tài khoản kế toán quy định tại Phụ lục I “Hệ thống tài khoản kế toán và hướng dẫn hạch toán kế toán” kèm theo Thông tư 107/2025/TT-BTC .

Thông tư 107/2025/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

## PHẦN IV: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ HÓA ĐƠN - CHỨNG TỪ

***1. Nghị định số: 310/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn (Ban hành ngày 02/12/2025 có hiệu lực ngày 16/01/2026)***

Mức xử phạt hành vi không lập hóa đơn theo quy định từ 16/01/2026.  
Theo đó, hành vi không lập hóa đơn theo quy định bị xử phạt như sau:

(1) Phạt cảnh cáo đối với hành vi không lập hóa đơn đối với:

Hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa 01 số hóa đơn;

(2) Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng trong trường hợp không lập hóa đơn đối với:

Hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa từ 02 số hóa đơn đến dưới 10 số hóa đơn và trường hợp không lập hóa đơn khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ theo quy định 01 số hóa đơn;

## PHẦN IV: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ HÓA ĐƠN - CHỨNG TỪ

---

***1. Nghị định số: 310/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn (Ban hành ngày 02/12/2025 có hiệu lực ngày 16/01/2026)***

(3) Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng trong trường hợp không lập hóa đơn đối với:

Hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa từ 10 số hóa đơn đến dưới 50 số hóa đơn và trường hợp không lập hóa đơn khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ theo quy định từ 02 số hóa đơn đến dưới 10 số hóa đơn;

(4) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng trong trường hợp không lập hóa đơn đối với:

Hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa từ 50 số hóa đơn đến dưới 100 số hóa đơn và trường hợp không lập hóa đơn khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ theo quy định từ 10 số hóa đơn đến dưới 20 số hóa đơn;

## PHẦN IV: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ HÓA ĐƠN - CHỨNG TỪ

---

***1. Nghị định số: 310/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn (Ban hành ngày 02/12/2025 có hiệu lực ngày 16/01/2026)***

(5) Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng trong trường hợp không lập hóa đơn đối với:

Hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa từ 100 số hóa đơn trở lên và trường hợp không lập hóa đơn khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ theo quy định từ 20 số hóa đơn đến dưới 50 số hóa đơn;

(6) Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng trong trường hợp không lập hóa đơn khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ theo quy định từ 50 số hóa đơn trở lên.

Nghị định 310/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16/01/2026.

## PHẦN V: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG

### ***1. Nghị định 337/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về giao kết thực hiện hợp đồng điện tử (Ban hành ngày 24/12/2025 có hiệu lực ngày 01/01/2026)***

Từ năm 2026 hợp đồng lao động điện tử có giá trị pháp lý như văn bản giấy. Theo đó, hợp đồng lao động điện tử là hợp đồng lao động được giao kết, thiết lập dưới dạng thông điệp dữ liệu theo quy định của pháp luật về lao động và pháp luật về giao dịch điện tử, có giá trị pháp lý như hợp đồng lao động bằng văn bản giấy.

Việc giao kết hợp đồng lao động điện tử được thực hiện thông qua eContract bảo đảm các điều kiện sau:

- Có sử dụng phần mềm ký số, kiểm tra chữ ký số đáp ứng yêu cầu của pháp luật về giao dịch điện tử.
- Có biện pháp bảo mật để bảo đảm an toàn thông tin khách hàng và dữ liệu hợp đồng lao động điện tử; có phương án kỹ thuật bảo đảm duy trì và khắc phục hoạt động chứng thực hợp đồng điện tử khi có sự cố xảy ra.
- Có phương án lưu trữ, bảo đảm tính toàn vẹn dữ liệu của chứng từ điện tử; bảo đảm khả năng tra cứu hợp đồng lao động điện tử đã được giao kết trên eContract.
- Có chức năng bảo đảm được định danh đúng chủ thể và thực hiện xác thực danh tính theo quy định của pháp luật về định danh và xác thực điện tử người lao động và người sử dụng lao động.
- Có biện pháp kỹ thuật để xác nhận việc tổ chức, cá nhân đã được định danh đồng ý với các nội dung trong hợp đồng lao động.

*(Tiếp theo)*

## PHẦN V: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG

---

### ***1. Nghị định 337/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về giao kết thực hiện hợp đồng điện tử (Ban hành ngày 24/12/2025 có hiệu lực ngày 01/01/2026)***

- Có chức năng chứng thực hợp đồng lao động điện tử theo quy định pháp luật về giao dịch điện tử để thực hiện chứng thực hợp đồng lao động điện tử trước khi gửi hợp đồng lao động điện tử về Nền tảng hợp đồng lao động điện tử để gắn ID.
- Có chức năng chuyển đổi hình thức giữa hợp đồng lao động điện tử và hợp đồng lao động bằng văn bản giấy theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.
- Cung cấp tài khoản giao dịch điện tử tuân thủ các điều kiện quy định tại Điều 46 Luật Giao dịch điện tử.
- Có chức năng hỗ trợ người sử dụng lao động báo cáo tình hình sử dụng lao động theo quy định của pháp luật lao động thông qua giao thức và định dạng do Bộ Nội vụ quy định.
- Có chức năng tổng hợp, thống kê, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất phục vụ quản lý giao dịch hợp đồng lao động điện tử.
- Kết nối qua giao diện lập trình ứng dụng tiêu chuẩn (API) với Nền tảng hợp đồng lao động điện tử theo quy định của Bộ Nội vụ.
- Bảo đảm các yêu cầu kỹ thuật về an toàn thông tin theo quy định về pháp luật an toàn thông tin mạng.



www.trithucviet.com.vn



# TỔNG KẾT

Từ 01/01/2026, nhiều văn bản pháp luật quan trọng chính thức hoặc bắt đầu có hiệu lực, tập trung vào thuế, quản lý thuế, hóa đơn – chứng từ, lao động và giao dịch điện tử, tác động trực tiếp đến doanh nghiệp, hộ và cá nhân kinh doanh. Nổi bật là nâng ngưỡng miễn thuế GTGT cho hộ kinh doanh lên 500 triệu đồng/năm, bỏ thuế khoán, chấm dứt lệ phí môn bài, áp dụng hóa đơn điện tử bắt buộc, đồng thời hợp đồng lao động điện tử được công nhận giá trị pháp lý như bản giấy. Doanh nghiệp và cá nhân cần chủ động rà soát quy trình kế toán, thuế, hóa đơn và quản lý lao động để kịp thời tuân thủ các quy định mới ngay từ đầu năm 2026.

## **Lưu ý:**

*Bản tin này chỉ mang tính tham khảo doanh nghiệp hoặc cá nhân nên xem toàn văn và nếu cần nên hỏi ý kiến chuyên gia pháp lý để đảm bảo tuân thủ đúng thủ tục và biểu mẫu.*

# THÔNG TIN LIÊN HỆ



## Hồ Chí Minh:

- Số 835A Đại lộ Bình Dương, Phường Chánh Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (0274) – 3856 219  
Email: info@trithucviet.com.vn
- Lầu 3, Số 9 Phan Kế Bính, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (028) – 39118 830  
Email: hcm@trithucviet.com.vn

## Hà Nội:

- Số 15 Ngõ 2, Thọ Tháp, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.  
Email: hanoi@trithucviet.com.vn

## Khánh hòa:

- 220 Trường chinh, Phường Ninh Chủ, Khánh Hòa  
Hotline: 0918 757 239

## Gia Lai:

- 123D Trần Hưng Đạo, Phường Quy Nhơn, Gia Lai  
Hotline: 0935 003 125

